

Bản án số: 55/2018/HS-ST

Ngày: 09-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Thực;
2. Bà Lê Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 717/2017/TLST-HS ngày 05/12/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 405/2017/QĐXXST-HS ngày 02/01/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 1106/2018/QĐ-HPT ngày 25/01/2018, đối với bị cáo:

1. Sý Kim M (tên gọi khác Nguyễn Thị M); sinh ngày: 01/10/1959, tại: tỉnh N; Nơi cư trú: khu phố 3, thị trấn D1, huyện D2, tỉnh D; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông X (chết) và bà Y (chết); có chồng là B (chết) và 01 con (đã chết năm 2000); Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 12/7/1988 bị Công an quận T bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 10/10/1988 được trả tự do theo Quyết định số 225/ĐTXH của Công an quận T.

- Ngày 22/8/2008 bị Tòa án nhân dân Thành phố H xử phạt 03 năm tù về tội “Môi giới mại dâm” (theo Bản án số 655/2008/HSST). Chấp hành xong toàn bộ bản án năm 2009.

Bị bắt, tạm giam ngày 08/12/2016 (có mặt).

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo Sý Kim M:* Ông Hà Ngọc Tuyên - Luật sư của Văn phòng Luật sư Hà Tuyên, Thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Anh K; sinh năm: 1988; Trú tại: 130/57 đường T1, Phường T2, quận T, Thành phố H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 10 giờ 30 phút ngày 08/12/2016, tại phòng số 3, nhà số 421 đường T3, Phường T4, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Tân Bình bắt quả tang Sý Kim M đang có hành vi cất giấu 01 gói nylon chứa tinh thể không màu để trên đầu tủ lạnh, qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,3575g, loại Methamphetamine. Tiếp tục tiến hành khám xét phòng số 1 và phòng số 3, nhà số 421 đường T3, Phường T4, quận T (do M thuê ở), thu trên gác lửng phòng số 1 có 04 gói nylon chứa chất bột màu xám, qua giám định có khối lượng 38,514g là ma túy ở thể rắn, loại Heroin. Tại phòng số 3, trong tủ gỗ có 07 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định có khối lượng 24,6227g ma túy ở thể rắn, loại Ketamine và 02 viên nén tròn, 01 gói giấy bạc chứa mảnh vụn màu hồng, có khối lượng 0,8321g, không tìm thấy các chất ma túy thường gặp (theo Kết luận giám định số 123/KLGD-H ngày 28/2/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh). Tại thời điểm bắt quả tang M, lực lượng Công an phát hiện Trần Anh K trên tay đang cầm 500.000 đồng đứng trước cửa phòng số 3 nhà của M, nên mời K về cơ quan Công an làm rõ.

Quá trình điều tra, Sý Kim M khai nhận: Số ma túy bị khám xét thu giữ nêu trên là của M mua của người đàn ông (không rõ lai lịch) ở khu vực Công viên Lê Thị Riêng, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 10.000.000 đồng để sử dụng. Riêng gói ma túy có khối lượng 38,514g, loại Heroin là do M nhặt ngoài đường mang về cất giấu. Ngày 08/12/2016, Trần Anh K đến chỗ ở của M tại phòng số 3, nhà số 421 đường T3, Phường T4, quận T để tìm gặp người tên Quốc, lúc M vừa mở cửa thì Lực lượng Công an đến kiểm tra nơi ở của M như đã nêu trên. M không quen biết K, cũng không có mua bán ma túy với K.

Trần Anh K khai mua ma túy của Sý Kim M để sử dụng được 2 lần, lần một, cách 1 tuần mua 700.000 đồng ma túy đá, lần hai vào ngày 07/12/2016 mua 300.000 đồng ma túy đá, giao tại đầu hẻm dãy phòng trọ nơi ở của M. Ngày 08/12/2016, K điện thoại cho Sý Kim M đặt mua 1 góc tư (1/4g) ma túy đá với giá 1.200.000 đồng, lúc 10 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi thỏa thuận xong, K đến chỗ ở của M tại phòng số 3, nhà số 421 đường T3, Phường T4, quận T để mua ma túy, nhưng lúc M vừa mở cửa, K chưa kịp đưa tiền để lấy ma túy từ M, thì bị Công an đến kiểm tra và bắt giữ M.

Tiến hành kiểm tra các cuộc gọi trong 12 điện thoại thu giữ của M và 01 điện thoại thu giữ của K, Cơ quan Điều tra không phát hiện trước đó M và K có liên lạc với nhau. Riêng K khai sau khi điện thoại cho M mua ma túy xong, K xóa dữ liệu cuộc gọi.

Ngoài lời khai của K ra, không có chứng cứ nào khác chứng minh Sý Kim M đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho K, mà chỉ có căn cứ xác định M đã có hành vi tàng trữ 25,9802g ma túy ở thể rắn, loại MA và 38,514g ma túy ở thể rắn, loại Heroin. Đối với Trần Anh K, do chỉ có lời khai của K khai nhiều lần mua ma túy của M. Mặt khác, M cũng không thừa nhận đã bán ma túy cho K. Do đó, Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với K về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho M, do M khai không biết tên, nhân thân, lai lịch và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh và xử lý.

** Vật chứng vụ án:*

- 04 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số: 123 (1, 2, 3, 4) có chữ ký của giám định viên Trần Đình Hải và điều tra viên Cao Văn Kiệt – Công an quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

- 12 điện thoại di động (03 Nokia, 02 Oppo, 02 HTC, 02 Samsung, 01 Motorola, 01 Sony, 01 Masste). M khai là điện thoại của M, do trước đây có hùn vốn mở cửa hàng bán điện thoại. Những điện thoại này đã bị hư, không còn giá trị sử dụng.

- 02 cân điện tử, 01 túi vải màu nâu, 01 hộp thiếc, một số bao nylon chưa sử dụng, 01 bình ga mini, 01 bình hút bằng nhựa có gắn nổ thủy tinh.

- 27.225.000 đồng thu giữ của M. M khai đây là tiền của M, do mua bán mỹ phẩm có được, hiện đang lưu giữ tại kho bạc Nhà nước quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 59P1-909.xx qua xác minh xe do bà Đào Thị C đứng tên chủ sở hữu, M mượn xe của bà C đi công việc, chưa kịp trả lại cho bà C thì bị thu giữ. Bà C không biết M tàng trữ ma túy và không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan Điều tra đã trả lại xe trên cho bà C là có căn cứ.

- 01 điện thoại di động hiệu Microsoft thu giữ của Trần Anh K.

- 500.000 đồng thu giữ của Trần Anh K. K khai đây là tiền mua ma túy sử dụng, hiện đang giữ tại kho bạc Nhà nước.

Bản cáo trạng số 489/CTr-VKS-P1 ngày 28/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Sý Kim M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, về việc áp dụng có lợi cho bị cáo, áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Sý Kim M từ 10

(mười) năm đến 12 (mười hai) năm tù, buộc bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Sỳ Kim M tranh luận: Đồng ý với tội danh và bài luận tội của Viện kiểm sát. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp nên nhân thức pháp luật có phần hạn chế, đồng thời bị cáo thừa nhận bản thân tàng trữ ma túy để sử dụng, để xem xét cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, giảm nhẹ cho bị cáo mức án khoan hồng nhất. Ngoài ra, số tiền 27.225.000 đồng là tiền dành dụm của bị cáo, nên xin Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo và bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi của bị cáo: Căn cứ vào lời khai và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định được ngoài lời khai duy nhất của Trần Anh K khai đã mua bán ma túy với bị cáo Sỳ Kim M, không còn chứng cứ nào chứng minh bị cáo M có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Theo toàn bộ hồ sơ vụ án thể hiện: Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 08/12/2016, tại phòng số 3, nhà 421 đường T3, Phường T4, quận T, lực lượng Công an đã bắt quả tang được bị cáo Sỳ Kim M có hành vi tàng trữ ma túy trong nhà, khám xét thu giữ được của bị cáo M tổng cộng 25,9802g ma túy ở thể rắn, loại MA và 38,514g ma túy ở thể rắn, loại Heroine.

Căn cứ theo hướng dẫn tại tiểu mục 3.2 Nghị quyết 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/03/2001 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc quy đổi khối lượng ma túy và căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, về việc áp dụng có lợi cho bị cáo, $1,3575g + 24,6227g = 25,9802g$ ma túy ở thể rắn, quy đổi ra tương đương là 7,79406g Heroine, như vậy tổng khối lượng ma túy của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương đương là $38,514g + 7,79406g = 46,30806g$ Heroine, xác định được bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, khung hình phạt là từ 10 đến 15 năm tù. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia; xâm phạm đến hoạt động của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong việc kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy. Người thường xuyên sử dụng ma túy sẽ bị thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi, dễ vi phạm pháp luật. Việc sử dụng ma túy còn gây tổn hại đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng, thậm chí còn có thể bị thiệt mạng. Đây là chính là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Chính vì vậy, Nhà nước ta nghiêm cấm việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai trái, bị luật pháp nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện, ngoài ra nhân thân bị cáo xấu, cho thấy bị cáo khó cải tạo, cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc mới đảm bảo răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo Sỳ Kim M nộp phạt bổ sung số tiền là 5.000.000 đồng.

Về vật chứng:

- 04 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số: 123 (1, 2, 3, 4) có chữ ký của Giám định viên Trần Đình Hải và Điều tra viên Cao Văn Kiệt – Công an quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong là ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 12 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Sỳ Kim M, bị cáo khai đây là điện thoại hư, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không yêu cầu lấy lại, do đó Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với một số bao nylon, 02 cân điện tử, 01 túi vải màu nâu, 01 hộp giấy nhựa, 01 hộp thiết, 01 bình ga mini, 01 bình hút bằng nhựa có gắn 01 nỏ thủy tinh là đồ vật sử dụng phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 27.225.000 đồng thu giữ của bị cáo Sỳ Kim M là tài sản cá nhân của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Microsoft thu giữ của Trần Anh K, không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho ông Trần Anh K.

- Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Trần Anh K, K khai đây là tiền mua ma túy để sử dụng nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Sỹ Kim M** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm

Xử phạt bị cáo **Sỹ Kim M** 10 (mười năm) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2016.

Buộc bị cáo **Sỹ Kim M** nộp phạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Tịch thu, tiêu hủy 12 điện thoại di động các loại thu giữ của **Sỹ Kim M**; 04 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số: 123 (1, 2, 3, 4) có chữ ký của giám định viên **Trần Đình Hải** và điều tra viên **Cao Văn Kiệt** – Công an quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; một số bao nylon; 02 cân điện tử; 01 túi vải màu nâu; 01 hộp giấy nhự; 01 hộp thiết; 01 bình ga mini; 01 bình hút bằng nhựa có gắn 01 nổ thủy tinh.

Trả lại cho ông **Trần Anh K** 01 điện thoại di động.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 (năm trăm ngàn) đồng thu giữ của ông **Trần Anh K**.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 27.225.000 (hai mươi bảy triệu hai trăm hai mươi lăm ngàn) đồng của bị cáo **Sỹ Kim M** để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật 374/17 ngày 01/9/2017 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông **Trần Anh K** được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Uyên Thy